

Bản án số: 357/2024/HS-PT

Ngày: 17- 4- 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lê Na**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Bích Ngân**

Ông Nguyễn Ngọc Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang Huy** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Toà án nhân dân thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ L số: 299/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo **Trần Quang Đ** do có kháng cáo của bị cáo **Trần Quang Đ** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HSST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân quận H B T, thành phố H.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Quang Đ** - Sinh năm: 1997; Giới tính: nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn N T, xã N C, huyện T H, T B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: **Trần Văn Đ1**; Con bà: **Hoàng Thị N**; Vợ: **Nguyễn Thị H**; Có 02 con, lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn – Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: chị **Lê Thị L** – sinh năm: 1975 (đã chết)

Đại diện hợp pháp cho người bị hại không kháng cáo: anh **Trịnh Văn L1** – sinh năm: 1973

HKTT và chỗ ở: số 38 N G K, phường N L, L B, H. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30' ngày 03/11/2022, chị Lê Thị L, điều khiển xe máy, BKS: 29K1-092.69 đi trên đường đê N K theo hướng cầu V T – cầu C D. Xe di chuyển ở giữa làn bên phải. Khi đến đoạn gần cột đèn LL/53 đê N K, xe của chị L va chạm vào đuôi xe máy BKS: 29K1- 589.53 đang đi cùng chiều do Triệu Thị Ng điều khiển chở Đặng Thanh Th đang di chuyển phía trước làm chị L ngã sang trái. Lúc này Trần Quang Đ điều khiển xe ô tô tải BKS: 17H-013.74 di chuyển ở làn bên trái sát dải phân cách cứng giữa đường đê N K cùng chiều di chuyển với xe của chị L, cách xe của chị L 1-2 mét. Khi thấy chị L ngã ra đường, Trần Quang Đ đánh lái ô tô tải sang phải và đạp phanh nhưng không tránh được, bánh trước của xe ô tô tải do Đ điều khiển chèn qua người chị L. Hậu quả chị L tử vong tại chỗ.

Trần Quang Đ xuất trình được giấy phép lái xe ô tô hạng C (được phép lái xe ô tô tải có trọng tải từ 3.500kg trở lên).

Tiến hành đo nồng độ cồn của Trần Quang Đ, kết quả: 0,0mg/l khí thở; kiểm tra thử ma túy đối với Đ cho kết quả: Âm tính.

Qua khám nghiệm hiện trường, pháp y tử thi đối với nạn nhân là chị Lê Thị L:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ việc được xác định tại đối diện cột đèn LL/53 đường đê N K, P. B Đ, H B T, H. Đường đê N K khu vực xảy ra vụ tai nạn giao thông mặt đường được trải nhựa nhẵn phẳng, được tổ chức giao thông 02 chiều giữa đường có dải phân cách cứng phân biệt hai chiều đi riêng biệt. Chiều rộng đường đê N K: 14m. Phần đường xe đi theo chiều từ cây xăng L Y hướng V K có chiều rộng 6,8m giữa đường có vạch sơn đứt quãng, đo từ vạch sơn đứt quãng vào mép vỉa hè có số đo 3m. Đầu dải phân cách có gắn biển cấm đi ngược chiều.

- Đánh số thứ tự: (1) Tử thi nạn nhân; (2) Xe mô tô BKS: 29K1-092.69; (3) Xe ô tô BKS: 17H-013.74; (4) Vết máu; (5) Chiếc giày vải:

- Điểm mốc: Cột đèn LL/54 trên vỉa hè

- Mép đường chuẩn: Mép đường đê N K bên phải theo chiều đi từ cây xăng L Y hướng V K.

- Mô tả hiện trường: (1) Tử thi nạn nhân nữ giới nằm sấp trên mặt đường đê N K. Đầu nạn nhân chéch hướng Cây xăng L Y, 02 chân chéch hướng V K. Tay phải nạn nhân co gấp hướng lên, tay trái co quắp hướng xuống dưới. Chân phải nạn nhân duỗi thẳng chân trái co gấp lên. Trên đầu nạn nhân đội mũ bảo hiểm màu hồng đã bị vỡ nát, phía ngoài nạn nhân mặc áo khoác phao dài tay màu tím than, phía dưới nạn nhân mặc quần vải dài màu đen, chân phải nạn nhân đi giày thể thao bằng vải màu đen đế giày cao su màu trắng, chân trái nạn nhân đi tất màu nâu. Đo từ đầu nạn nhân vào mép đường chuẩn có số đo 3,6 m. Đo từ bàn chân phải và bàn chân trái nạn nhân vào mép đường chuẩn có số đo lần lượt là 3,5m và 2,8m. Đo từ đầu nạn nhân về phía V K 03m là điểm mốc cột đèn LL/53 trên vỉa hè.

(2) Xe mô tô BKS: 29K1-09269 đổ nghiêng trái trên mặt đường đê N K. Đầu xe chệch hướng V K, đuôi xe chệch hướng cây xăng L Y. Đo từ trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô trên vào mép đường chuẩn được số đo lần lượt 2,3m và 2,7m. Đo từ trục bánh sau xe mô tô trên phía cây xăng L Y 1,8m là đến đầu tử thi nạn nhân. Vết cày đường dài 08m trên mặt đường đê N K. Điểm đầu vết cày trùng thân xe mô tô BKS: 29K-09269, đo từ điểm đầu vết cày vào mép đường chuẩn được số đo 2,3m.

(3) Xe ô tô BKS: 17H-01374 đỗ trên mặt đường đê N K. Đầu xe hướng V K, đuôi xe hướng cây xăng L Y. Đo từ trục bánh trước bên phải và trục bánh sau cùng bên phải vào mép đường chuẩn được số đo lần lượt là 4,2m và 3,9m. Đo từ trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô trên về phía cây xăng L Y 1,5 m là tới đầu tử thi nạn nhân.

(4) Vết máu diện (60x40) cm trên mặt đường đê N K tại vị trí đầu tử thi nạn nhân. Đo từ tâm vết máu vào mép đường chuẩn được số đo 3,6m.

(5) Chiếc giày thể thao bằng vải màu đen, đế giày cao su màu trắng trên mặt đường đê N K. Chiếc giày dạng chân bên trái. Đo từ vị trí chiếc giày vào mép đường chuẩn được số đo 3,7 m. Đo từ vị trí chiếc giày về phía V K 0,4m là tới đầu tử thi nạn nhân.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1170/GĐTT/TTPY ngày 27/12/2022 của Trung tâm pháp y H kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Lê Thị L: Chấn thương sọ não nặng.

Bản kết luận giám định số 965/ KL-KTHS ngày 22/2/2023 của phòng PC09 – CATP. H kết luận:

- Dấu vết, chiều hướng, cơ chế hình thành dấu vết va chạm duy nhất và vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS: 29K1-092.69 và xe mô tô BKS: 29K1- 589.53;

- + Dấu vết trượt xước mặt cao su màu đen trên diện (20x0,5)cm ở mặt ngoài bên trái lốp bánh trước xe mô tô BKS: 19K1-092.69, chiều hướng ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe (Ảnh A3-A4 - Bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) trên diện (6x2)cm ở mặt ngoài phía sau ốp kim loại bảo vệ ống xả bên phải xe mô tô BKS: 29K - 589.53, chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới (Ảnh B3+B4 - Bản ảnh giám định).

- + Vị trí va chạm trên mặt đường đê N K tại hiện trường giữa 02 phương tiện trên ở khoảng phía trước đầu vết cày mặt đường theo sơ đồ hiện trường.

- Dấu vết, chiều hướng, cơ chế hình thành dấu vết va chạm còn lại trên các phương tiện:

- + Xe mô tô BKS: 29K1-092.69: Dấu vết trượt xước nhựa, cao su, kim loại, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở mặt ngoài bên trái xe (đầu chắn bùn trước, đầu tay phanh, đầu tay nắm, yếm chắn gió, ốp nhựa sườn xe, đế chân sau,

đầu cần khởi động), chiều hướng từ trước về sau (Ảnh A5- A9 - Bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

+ Xe mô tô biển kiểm soát: 29K1-589 53: Dấu vết trượt xước nhựa, bám dính chất màu xanh trên diện (9x0,2)cm ở mặt ngoài bên phải biển số phía sau xe, chiều từ sau ra trước, từ dưới lên trên, từ trái sang phải (Ảnh B5+B6 - Bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày có chất màu xanh tạo ra

+ Xe ô tô BKS: 17H-013.74: Dấu vết trượt xước cao su, bám dính chất lỏng màu nâu đỏ đã khô trên diện (7x5)cm ở mặt ngoài má bên phải lốp bánh trước bên phải xe, chiều hướng từ ngoài mặt lăn vào tâm trục bánh xe (Ảnh C3 - C5 - bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày có chất màu nâu đỏ tạo ra.

Dấu vết trượt xước cao su, bám dính chất màu trắng hồng trên diện (2x1)cm ở mặt ngoài má bên phải lốp bánh trước bên phải xe, chiều hướng từ ngoài mặt lăn vào tâm trục và ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe (Ảnh C6 - bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày có chất màu trắng hồng tạo ra.

Bản kết luận giám định số 588 ngày 03/2/2023 của phòng PC09-CATP H kết luận:

- Xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU đeo BKS:17H-013.74 có số khung: RLEFVM34WE7000830 và số máy: 6HK1-660093 là số nguyên thủy;

- Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO đeo BKS:29K1-092.69 có số khung: RLCN5P110BY403505 và số máy: 5P11-403507 là số nguyên thủy;

- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE đeo BKS: 29K1-589.53 có số khung: RLHHC1253FY321954 và số máy: HC12E-7322039 là số nguyên thủy.

Về dân sự: Trần Quang Đ đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Thị L số tiền 230.000.000 (hai trăm ba mươi triệu) đồng, gia đình nạn nhân đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Quang Đ và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 344/CT-VKS ngày 12/12/2023, của VKSND quận H B T đã truy tố bị cáo Trần Quang Đ về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2024/HSST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân quận H B T, thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang Đ phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

Áp dụng: điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Quang Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 29/01/2024, bị cáo Trần Quang Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Quang Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H sau khi đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị: Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang Đ; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo Trần Quang Đ được hưởng án treo.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quang Đ 12 (*mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hình thức kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về nội dung:*

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày lời khai như đã trình tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11h30' ngày 3/11/2022, tại khu vực cột đèn LL/53 trên đường đê N K thuộc địa bàn quận H B T, H, chị Lê Thị L điều khiển xe máy BKS: 29K1-092.69 đã va chạm với đuôi xe máy đang lưu thông phía trước. Chị L bị mất lái và ngã trước đầu xe ô tô tải BKS: 17H-013.74 của bị cáo Trần Quang Đ đang điều khiển. Do không giữ khoảng cách an toàn với xe của chị L nên mặc dù bị cáo đã cố gắng phanh xe và đánh lái để tránh va chạm với xe chị L nhưng không kịp và bánh trước bên phải xe ô tô do Đ điều khiển đã chèn qua, làm chị L tử vong tại chỗ.

Thời gian bị cáo điều khiển xe ô tô trên tuyến đường N K ngoài khung thời gian xe tải trên 1,5 tấn được phép hoạt động theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 1 Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của UBND thành phố

H về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về hoạt động của các phương tiện giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố H.

Với hành vi như trên, bị cáo Trần Quang Đ bị Tòa án nhân dân quận H B T xử phạt về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo Trần Quang Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của công dân, xâm phạm trật tự an toàn giao thông.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau tai nạn mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo đã tích cực khắc phục bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị hại cũng có một phần lỗi đã không giữ khoảng cách với xe đi liền trước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại. Bị cáo không kịp xử L khi thấy xe của bị hại Lê Thị L va chạm với xe máy đi trước và ngã Ngý trước đầu xe bị cáo. Bị cáo cũng Ngý lập tức phanh xe và đánh lái để tránh va chạm với chị L nhưng do khoảng cách quá gần nên không tránh được tai nạn. Bị cáo Trần Quang Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của

Tòa án nhân dân quận H B T, thành phố H về hình phạt đối với bị cáo Trần Quang Đ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang Đ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân quận H B T, thành phố H về hình phạt đối với bị cáo Trần Quang Đ.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Quang Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang Đ 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang Đ cho Ủy ban nhân dân xã Nam Chính, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Quang Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại H;
- VKSND TP. H;
- Công an TP. H;
- TAND quận H B T;
- Chi cục T.H.A DS quận H B T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp TP H;
- UBND xã N C, huyện T H, tỉnh TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Lê Na